

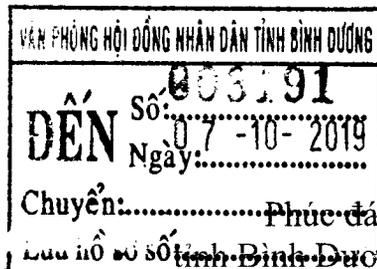
UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 86 /CV-VHNT

Bình Dương, ngày 04 tháng 10 năm 2019

V/v: Trả lời kiến nghị cử tri.



Kính gửi: - Hội đồng Nhân dân Tỉnh Bình Dương.

Phúc đáp Công văn số 222/HĐND-VP ngày 30/9/2019 của Hội đồng Nhân dân Tỉnh Bình Dương về việc trả lời kiến nghị của cử tri với nội dung:

Kiểm tra, rà soát, khắc phục những sai sót lỗi chính tả và viện dẫn sai mối quan hệ các nhân thân của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Lê Thị Khai (sinh năm 1913) trong sách Kỷ yếu Chân dung các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, tập V, trang 83.

Vấn đề này, Hội Văn học Nghệ thuật (VHNT) xin trả lời như sau:

- Căn cứ Tờ trình số 07-TTr/BTGTU ngày 14/3/2016 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về biên soạn sách Bà mẹ Việt Nam Anh hùng – tỉnh Bình Dương;

- Quyết định số 124- QĐ/TU ngày 04/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban chỉ đạo biên soạn sách “Chân dung các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng – tỉnh Bình Dương”

- Công văn số 480/CV/TU ngày 31/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thống nhất chủ trương cấp kinh phí để Hội Văn học Nghệ thuật thực hiện biên soạn các tập sách Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Sau khi nhận được các văn bản chỉ đạo trên đây của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân Tỉnh, Hội VHNT đã tiến hành tổ chức thực hiện bằng cách phân công các hội viên đi thực tế xuống các huyện, thị, thành phố trong tỉnh để tiếp cận với các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng (BMVNAH) hoặc nhân thân của các mẹ để nắm bắt thông tin, thu thập dữ liệu để viết bài. Bài viết được tác giả hoàn thành được chuyển qua bộ phận biên tập xem xét, duyệt bài, sửa chữa, sau đó được chuyển đến nhà in để in nháp, bản in nháp sẽ được chuyển đến tác giả bài viết xem qua một lần cuối trước khi cho in ấn chính thức.

Nhìn chung, các khâu thực hiện tập sách đều được các cá nhân làm việc với tinh thần trách nhiệm cao trải qua một quy trình thực hiện hết sức chặt chẽ và khoa học; tuy nhiên, do số lượng BMVNAH được ghi thành bài viết quá lớn (1.237 mẹ), in ấn thành 06 tập sách (mỗi tập 900 trang viết), do đó không tránh khỏi những sai sót ngoài ý muốn.

Riêng đối với *Tập sách Chân dung các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, tập V, trang 83*, viết về Mẹ VNAH Lê Thị Khai, sau khi rà soát, Hội VHNT nhận thấy có một sai sót ở đầu bài viết, trong mục ghi mối quan hệ gia đình giữa Mẹ VNAH Lê Thị Khai và liệt sĩ Nguyễn Khai, có ghi là “con” thay vì là “chồng”. Tuy nhiên, trong suốt nội dung bài viết vẫn thể hiện đúng mối quan hệ nhân thân giữa mẹ và liệt sĩ Nguyễn Khai (là chồng), nội dung bài viết vẫn trung thực với những gì tác giả đã ghi nhận qua lời kể của ông Nguyễn Văn Lang (con trai út của Mẹ VNAH Lê Thị Khai) và hoàn toàn không có sai sót nào về ngữ pháp hoặc chính tả trong bài viết như cử tri đã phản ánh.

Hội VHNT xin chân thành tiếp thu và cảm ơn sự phát hiện, góp ý của cử tri. Hội sẽ cho in phần đính chính chỗ sai sót nói trên và sẽ gửi lại tập sách đã được đính chính đến gia đình BMVNAH Lê Thị Khai trong thời gian sớm nhất.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tuyên Giáo Tỉnh ủy (báo cáo);
- Lưu VT.

**TM. THƯỜNG TRƯC HỘI VHNT
CHỦ TỊCH**



VÕ ĐÔNG ĐIỀN

MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG LÊ THỊ KHAI



(1913 – 2005)

Địa chỉ: P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương

Cố chồng/con là liệt sĩ:

Họ và Tên	Quan hệ
Nguyễn Khai	Con
Nguyễn Long	Con

Chỗ sửa cột trong sách

Mẹ tui “có dáng người cao dong dỏng, nước da trắng hồng, là người phụ nữ đôn hậu, đảm đang cả đời lo cho chồng, con, rồi đến cháu. Tui học từ bà đức tính thương người, ai khó khăn đến nhờ giúp bà đều sẵn lòng” – ông Nguyễn Văn Lang (sinh năm 1958), con trai út của mẹ bắt đầu câu chuyện về mẹ như vậy.

Quê mẹ ở thôn Cẩm Trung, làng Cẩm Vân, xã Điện Hồng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam là vùng đất “địa linh – nhân kiệt”, nơi có truyền thống

hiếu học, học giỏi và đỗ đạt, truyền thống đấu tranh giữ nước và cách mạng truyền từ thế hệ đầu tiên lập làng cho đến thời kỳ chống Mỹ. Điều này trả lời câu hỏi của ông Lang “tui không hiểu tại sao Mỹ vô nó dùng mọi hình thức chiêu dụ, đi theo nó thì có cuộc sống sung sướng mà không bị chết chóc nữa vậy mà gần 99% người dân ở đây đi theo cộng sản, dù khó khăn thiếu thốn, cái chết cận kề. Từ năm 1965, lính Mỹ trực tiếp tham chiến, chiến tranh ác liệt lắm, người ở xã tui chết nhiều đến nỗi không còn

MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

LÊ THỊ KHAI



(1913 – 2005)

Địa chỉ: phường Phú Lợi, Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương

Có chồng/con là liệt sĩ:

Họ và Tên	Quan hệ
Nguyễn Khai	Chồng
Nguyễn Long	Con

Mẹ tui “có dáng người cao dong dỏng, nước da trắng hồng, là người phụ nữ đôn hậu, đảm đang cả đời lo cho chồng, con, rồi đến cháu. Tui học từ bà đức tính thương người, ai khó khăn đến nhờ giúp bà đều sẵn lòng” – ông Nguyễn Văn Lang (sinh năm 1958), con trai út của mẹ bắt đầu câu chuyện về mẹ như vậy.

Quê mẹ ở thôn Cẩm Trung, làng Cẩm Vân, xã Điện Hồng, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam là vùng đất “địa linh – nhân kiệt”, nơi có truyền thống hiếu học, học giỏi và đỗ đạt, truyền thống đấu tranh giữ nước và cách mạng truyền từ thế hệ đầu tiên lập làng cho đến thời kỳ chống Mỹ. Điều này trả lời câu hỏi của ông Lang “tui không hiểu tại sao Mỹ vô nó dùng mọi hình thức chiêu dụ, đi theo nó thì có

cuộc sống sung sướng mà không bị chết chóc nữa vậy mà gần 99% người dân ở đây đi theo cộng sản, dù khó khăn thiếu thốn, cái chết cận kề. Từ năm 1965, lính Mỹ trực tiếp tham chiến, chiến tranh ác liệt lắm, người ở xã tui chết nhiều đến nỗi không còn ván để chôn, mà chỉ quấn chiếu chiếu rồi đào hố bỏ xuống. Khi đó tui mới 10 – 12 tuổi gì đó, chứng kiến cảnh chết chóc nhiều quá đâm ra sợ ma, không dám ở một mình, luôn quấn lấy chân ba – khi ba còn sống và sau đó là theo mẹ.” Trong bối cảnh đó, dòng họ của mẹ và gia đình chồng mẹ gần như mọi thành viên đều tham gia cách mạng và vì thế những người trong dòng họ hy sinh gần hết “chết nhiều đến nỗi tui không thể nhớ hết. Trên bia tưởng niệm của xã Điện Hồng không thể đếm hết tên người của dòng họ tui. Hiện nay, cả dòng họ nhà nào cũng có mẹ Việt Nam anh hùng”.

Trong bối cảnh quê hương, dòng họ như vậy, gia đình nhỏ của mẹ có mẹ, chồng mẹ, và hai con tham gia cách mạng (trừ hai người gái đã lập gia đình, và con út còn nhỏ) âu cũng là điều dễ hiểu.

Ông Lang không nhớ chi tiết mẹ tham gia năm nào, chỉ biết từ khi ông 5 – 6 tuổi là mẹ đã là cán bộ phụ nữ của xã Điện Bàn. Mẹ không thoát ly gia đình vì còn trách nhiệm nuôi con, vừa làm lụng kiếm sống vừa làm công tác mật và tiếp tế lương thực cho bộ đội “vừa đi cấy lúa, hay cắt lúa vừa làm nhiệm vụ theo dõi lính Mỹ để báo cáo cho cấp trên”. Những hoạt động của mẹ không qua được sự theo dõi của bọn lính nên mẹ thường xuyên bị bắt lên đồn Bò Bò để tra tấn, hình thức đáng sợ nhất là chúng đổ nước mắm vào miệng để buộc mẹ phải khai nhưng mẹ vẫn trung kiên. Năm 1969, khi mẹ đi ruộng, vô tình rơi vào tầm ngắm của lính Mỹ ở giữa hai đồn Bò Bò và đồn Cẩm Lý, chúng bắn trúng mẹ, viên đạn xuyên qua bàn chân, trọng thương. Hay tin, chồng mẹ đến nơi công mẹ về nhà. Lần đó, người dân trong xã đặt mẹ trên chiếc băng ca kiêng đến đồn Bò Bò biểu tình đòi Mỹ phải bồi thường vì bắn người vô cố. Trước sức ép của dân chúng, chúng buộc phải đưa mẹ đi điều trị ở bệnh viện Đà Nẵng trong nhiều tháng liền. Sau khi lành chân, mẹ tiếp tục bám trụ địa bàn, lo mua nhu yếu phẩm để tiếp tế cho bộ đội.

Con trai thứ tư của mẹ, ông Nguyễn Long là bộ đội chủ lực huyện Điện Bàn hy sinh trong trận đánh sập lá cà với quân Mỹ tại xã Điện Thọ, ngày 20/11/1965. Nhận tin con hy sinh mẹ chỉ được phép khóc thầm nhưng vẫn kiên trì bám trụ địa bàn.

Chồng mẹ, ông Nguyễn Khai xuất thân từ dòng dõi chúa Nguyễn, ông Lang biết điều này nhờ vào gia phả được cất giữ ở nhà thờ họ “phải dùng cái rương to mới đủ sức chứa quyển gia phả, ban đầu viết bằng chữ Nho, nay đã được sao ra

chữ quốc ngữ”. Ông Tô của dòng họ đã có mặt ở Điện Bàn cách nay hơn ba trăm năm. Ông Khai là du kích xã Điện Hồng từ thời kháng chiến chống Pháp. Ông không tập kết ra Bắc sau năm 1954 mà tiếp tục tham gia đánh Mỹ. Năm 1969, khi đang làm nhiệm vụ theo dõi lính Mỹ ông bị chúng phục kích bắt và bắn ngay trán. Khi ông ngã xuống, một người cháu chạy đến nhà báo tin cho ông Lang, khi ấy mẹ đang ở bệnh viện Đà Nẵng. Thương cha quá không nhớ gì đến việc bọn lính thường gài lựu đạn phía dưới lưng thi hài người quá cố để khi người nhà đến lấy xác sẽ bị mìn nổ chết luôn, ông Lang xóc người cha lên, rất may lần đó bọn chúng không cài lựu đạn nên ông Lang không bị sao. Ông Lang nhớ lại “khi giết cha tui bọn chúng đỡ ông lên ở tư thế như đang ngồi ngủ”. Đồng thời với việc giết ông Khai bọn lính đưa xe đến ủi sập ngôi nhà chính được xây bằng tường và đốt những nhà phụ bằng tranh như chuồng gia súc, nhà bếp, nhà chứa nông cụ. Mẹ từ bệnh viện trở về, đôi chân bị thương còn chưa lành hẳn phải chống chọi với hai đầu bất hạnh: chồng hy sinh mẹ không được nhìn mặt lần cuối và ngôi nhà cháy rụi chỉ còn cái nền đất trơ trọi. Mẹ đã không cầm được nước mắt, trong lòng uất hận càng muốn tham gia hăng say hơn để giành lại nền độc lập dân tộc.

Chồng hy sinh, nhà bị đốt cháy, chiến tranh quá ác liệt, ở quê nhà chỉ còn mẹ và người em trai út mới hơn 10 tuổi, người con trai thứ ba của mẹ, ông Nguyễn Quá là bộ đội biệt động thành Sài Gòn đã quyết định đưa mẹ vào Sài Gòn sống. Gia đình đã mua nhà ở khu chợ ông Tạ, ông Quá tạo thế hợp pháp bằng nghề thợ may để hoạt động. Vậy mà bọn Mật thám cũng phát hiện ông là chiến sĩ cách mạng, nhiều lần vây bắt ông đều thoát được. Ông Lang kể “nhà nằm trong con hẻm cụt, mấy đứa nhỏ chơi ngoài hẻm có nhiệm vụ làm ám hiệu cho ông có người lạ vào hẻm để ông lánh đi nhưng lần đó chúng mãi chơi không thấy. Bọn lính ập vào nhà, tui ôm một thằng to cao, để anh tui thoát được, chạy lên gác, leo qua nhà bên cạnh, nhảy xuống bên kia nghĩa địa chạy thoát, khi nhảy xuống chân ông bị trật, may là không gãy, ông đi cà nhắc nhưng vẫn chạy thoát được đến ở nhờ nhà người bà con tại Lăng Cha Cả trong hai tháng, sau đó ông đi ở đâu đó, tui không biết nữa. Do không bắt được anh tui và không tìm ra được chứng cứ gì bọn lính không làm gì mẹ tui. Ở Sài Gòn, bà buôn bán để nuôi tui chứ không hoạt động như ngoài quê nữa. Anh tui ít khi về nhà, ông hoạt động cho đến ngày giải phóng, sau này làm Trưởng Ban liên lạc Cựu chiến binh quận Tân Bình”.

Như lời của ông Lang “Điện Bàn là nơi có số người hy sinh nhiều nhất nước, còn hơn cả Củ Chi được mệnh danh là Đất thép thành đồng. Nhà nào cũng có ít nhất là ba người hy sinh”. Gia đình mẹ Khai là gia đình cách mạng điển hình của quê hương anh hùng, cả chồng vợ, con cái đều tham gia kháng chiến bằng sự

nhiệt thành, dù khó khăn gian khổ, đau thương mất mát vẫn kiên trì bám đất, giữ làng để làm cơ sở cho cách mạng. Gia đình mẹ là gia đình Vê vang, mẹ xứng đáng với danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng!

Minh Phương